

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 76/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 20 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối với các huyện, thành phố thuộc tỉnh Đồng Nai năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 23**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 1194/NQ-UBTVQH15 ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 193/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quyết định số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối với các huyện, thành phố thuộc tỉnh Đồng Nai năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 871/BC-BPC ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối với các huyện, thành phố thuộc tỉnh Đồng Nai năm 2025, cụ thể như sau:

STT	Tên đơn vị hành chính cấp huyện	Tổng số đơn vị hành chính cấp xã	Số lượng giao năm 2025	
			Số lượng cán bộ, công chức cấp xã (người)	Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã (người)
1	Thành phố Biên Hòa	25	855	618
2	Thành phố Long Khánh	13	314	201
3	Huyện Long Thành	14	339	227
4	Huyện Nhơn Trạch	12	301	205
5	Huyện Trảng Bom	17	433	297
6	Huyện Vĩnh Cửu	10	241	164
7	Huyện Xuân Lộc	15	363	243
8	Huyện Cẩm Mỹ	13	293	189
9	Huyện Thống Nhất	10	247	167
10	Huyện Định Quán	14	352	240
11	Huyện Tân Phú	16	365	239
	Tổng cộng	159	4.103	2.790

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia thực hiện và giám sát Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa X kỳ họp thứ 23 thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Vụ pháp chế: Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VB.QPPL - Bộ Tư pháp;
- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy và HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- UBMTTQ Việt Nam các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Thái Bảo